

dụng hạ huyết áp lâu dài nên không thay thế cho thuốc điều trị tăng huyết áp.

Vegetax (Pháp)

Dạng thuốc: Viên có :

Cao Bourdain	0,075g
Cao Cascara sagrada	0,05g
Cao phan ta diệp	0,05g
Cao Boldo	0,015g
Cao Actiso	0,02g
Cao Belladon	0,02g
Lô hội	0,05g
Bột Scammonée	0,02g
Bột Đại hoàng	0,02g

Chỉ định: Táo bón

Liều dùng: Người lớn uống 1-4 viên, vào bữa ăn chiều. Trẻ em uống 1 viên.

Chống chỉ định: Viêm đại tràng- Đau bụng không rõ nguyên nhân. Glòcôm góc đóng- bí đái do rối loạn niệu đạo- tuyến tiền liệt.

Lưu ý: Không dùng thuốc lâu dài. Īa chảy, đau bụng phải ngừng thuốc. Tránh dùng nếu có thai. Đang nuôi con bú. Trong vài trường hợp dùng thuốc có thể bị īa chảy và đau bụng ở người bệnh đại tràng.

Végétosérum à la codéthyline

Dạng thuốc: Lọ 150ml sirô người lớn ;

Codethylin chlorhydrat	0,1g
Còn thuốc rẽ Phụ tu	0,6g
Còn thuốc Belladon	0,6g
Còn thuốc Grindelia	1,2g
Nước thắng Anh đào	5g

Chỉ định: Ho, viêm khí quản, viêm phế quản.

Liều dùng: Uống 4 thìa canh/ngày chia làm 2-4 lần.

Chống chỉ định: Giải độc rượu. Trẻ em dưới 15 tuổi

Lưu ý: Thuốc làm buồn ngủ. Cấm uống rượu khi dùng thuốc. Còn dạng thuốc Végétosérum à la codéthyline cho trẻ em, cách dùng theo chỉ dẫn của thầy thuốc

Veinobiase (Pháp)

Dạng thuốc: Viên có :

Cao Ribes nigrum	550mg
Cao Ruscus (chuẩn độ saponosid)	60mg
Acid ascorbic	200mg

Tác dụng: Trợ tinh mạch và che chở mạch.

Chỉ định: Suy tinh mạch - bạch huyết : chân nặng, dị cảm, co rút, đau nhức, phù, trĩ.

Liều dùng: 2-4 viên sùi bột/ngày, vào các bữa ăn chính. Cơm trộn 6 viên/ngày. - chia làm 3-4 lần.

Veinosane (Pháp)

Dạng thuốc: Gói chè thuốc có :

Lá Nho đỏ	0,84g
Ngọn cỏ hoa Melilot	0,50g
Hạt cây hạt de An Độ	0,66g

Chỉ định: Bảo vệ thành mạch, co mao mạch tinh mạch.

Liều dùng: Hâm chè uống hàng ngày.

Veinostase (Richelet)

Dạng thuốc: Dung dịch uống, ống 5ml :

Marron d'Inde (còn thuốc tươi)	100mg
Hamamelis cao cồn loãng	100mg
Cypress còn thuốc	33mg
Acid ascorbic	100mg

Tác dụng: Bảo vệ và trợ tinh mạch (co mạch, tăng đề kháng, giảm tính thâm của mạch máu).

Chỉ định: Suy tinh mạch bạch huyết (dị cảm, nhức, bút rút chân tay)

Trị triệu chứng giòn mao mạch, cảm đau triền.

Liều dùng: Pha ống thuốc với ít nước, uống trước bữa ăn :1 ống /lần x 3 lần/ngày.

Lưu ý: Thuốc có sulfit có thể gây phản ứng phản vệ.

Đau trị cảm kết hợp với thuốc đặc hiệu, dùng ngắn hạn.

Lâm giám huyết khi có kinh.

Veinotonyl (Pháp)

Dạng thuốc: Viên nang có :

Cao hạt de An Độ	7%
Aescin	35mg
Permetol	10mg
Cao khô còn Sơn tra	100mg
Cao khô còn Lạc tiên	20mg

Tác dụng: Che chở và trợ tinh mạch.

Chỉ định: Điều trị suy tinh mạch- bạch huyết : chân nặng, dị cảm, co rút, đau nhức, phù.

Liều dùng : Uống 3 viên/ngày x